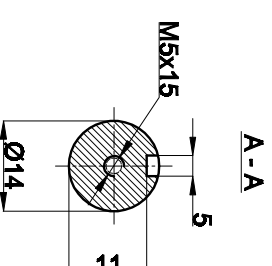
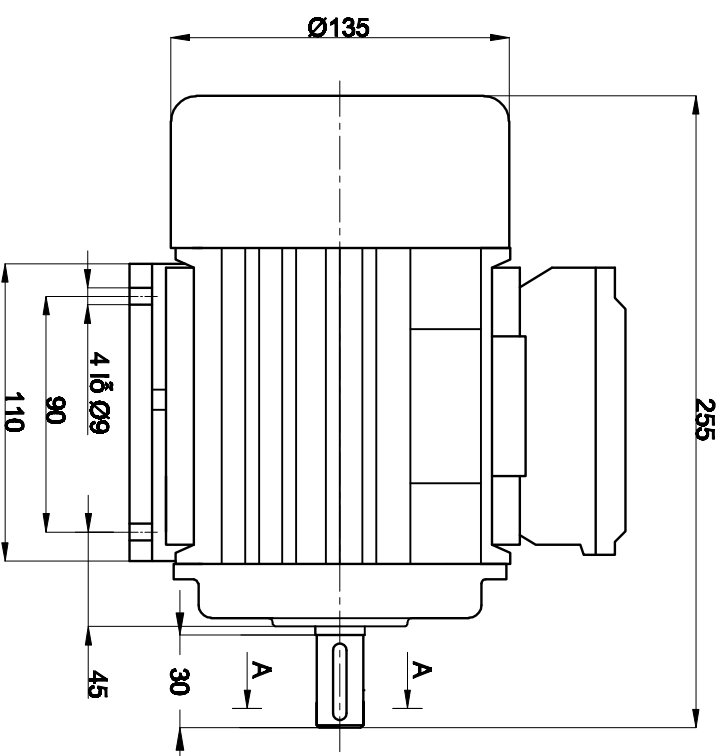
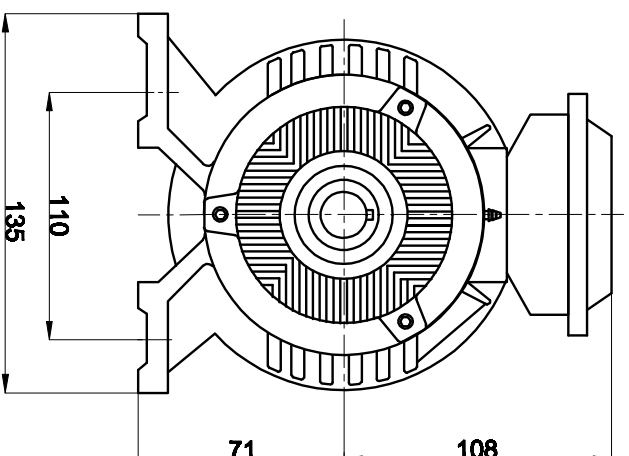


## TÊN ĐỘNG CƠ: 0.55KW-2 CHÂN ĐÉ CHỊU NHIỆT 300°C

I: KÍCH THƯỚC LẮP ĐẶT VÀ KÍCH THƯỚC  
CHIÊM CHỖ



## II: THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐỘNG CƠ

| Kiểu thân<br>Type | Công suất<br>Power |      | Tốc độ<br>Speed<br>(r/min) | Điện áp<br>Voltage<br>(V) | Dòng điện<br>Current<br>(A) | Tần số<br>Frequency<br>(Hz) | Hiệu suất<br>Efficiency<br>% | Hệ số<br>Công suất<br>Power factor<br>Cos Ø | Cấp bảo vệ<br>Ingress<br>Protection<br>(IP) | Cấp<br>Cách điện<br>Insulating<br>Class |
|-------------------|--------------------|------|----------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------------|------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------|
|                   | KW                 | HP   |                            |                           |                             |                             |                              |                                             |                                             |                                         |
| AL TP71-2         | 0.55               | 0.75 | 2790                       | 220/380                   | 2.4/1.4                     | 50                          | 74                           | 0.82                                        | 55                                          | C300                                    |